

Năng lực chuyển đổi số của giáo viên trong hoạt động dạy học và giáo dục học sinh tiểu học

Nguyễn Thị Hồng Duyên*, Quách Mỹ Quyên*

*Trường Cao đẳng Cộng đồng Sóc Trăng

Received: 30/6/2023; Accepted: 7/7/2023; Published: 20/8/2023

Abstract: The article presents an overview of the concept of digital transformation, the goals of digital transformation in primary education, specific manifestations of digital transformation in primary schools. On that basis, the paper proposes digital transformation competency that primary teachers need to equip to realize digital transformation goals in teaching and educating primary students.

Keywords: Digital transformation, digital transformation in education, digital transformation competency, primary school.

1. Đặt vấn đề

Ở nước ta hiện nay, chuyển đổi số (CĐS) đã và đang là một định hướng phát triển chiến lược ở tất cả các ngành, lĩnh vực kinh tế - xã hội. Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 3/6/2020 của TTCP về Chương trình CĐS quốc gia đến 2025, định hướng đến năm 2030 đã nêu rõ: “Mỗi cơ quan, tổ chức có thể tiến hành CĐS ngay thông qua việc sử dụng nguồn lực, hệ thống kỹ thuật sẵn có để số hóa toàn bộ tài sản thông tin của mình, tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ, cơ cấu tổ chức và chuyển đổi các mối quan hệ từ môi trường truyền thống sang môi trường số”. Chương trình CĐS quốc gia cũng chỉ rõ các nhiệm vụ CĐS trong giáo dục như sau: “Phát triển nền tảng hỗ trợ dạy và học từ xa, ứng dụng triệt để công nghệ số trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập; số hóa tài liệu, giáo trình; xây dựng nền tảng chia sẻ tài nguyên giảng dạy và học tập theo cả hình thức trực tiếp và trực tuyến. Phát triển công nghệ phục vụ giáo dục, hướng tới đào tạo cá thể hóa. 100% các cơ sở giáo dục triển khai công tác dạy và học từ xa, trong đó thử nghiệm chương trình đào tạo cho phép HSSV học trực tuyến tối thiểu 20% nội dung chương trình. Ứng dụng công nghệ số để giao bài tập về nhà và kiểm tra sự chuẩn bị của HS trước khi đến lớp học”.

Chuyển đổi số ở giáo dục tiểu học cũng không nằm ngoài định hướng mà Chương trình CĐS quốc gia đã xác định cho lĩnh vực giáo dục. Như vậy, có hai nội dung chính cần tập trung trong việc CĐS ở cơ sở giáo dục tiểu học, đó là: CĐS trong quản lý và CĐS trong dạy, học, kiểm tra, đánh giá.

Để thực hiện mục tiêu CĐS trong hoạt động dạy học và giáo dục HS tiểu học, giáo viên tiểu học (GVTH) cần trang bị cho mình năng lực CĐS. Để tự

bồi dưỡng, trang bị cho mình năng lực CĐS, GVTH cần xác định được thể nào là năng lực CĐS, các biểu hiện cũng như những kiến thức, kỹ năng CNTT cần tự bồi dưỡng.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và giáo dục ở tiểu học

Chuyển đổi số trong giáo dục: CĐS trong giáo dục là một quá trình xảy ra mà sự thay đổi không nằm ở đối tượng tham gia vào quá trình giáo dục hay các bên liên quan mà nằm ở phương thức thực hiện giáo dục. Sự thay đổi về phương thức dẫn tới những thay đổi về phương pháp, cách thức, kỹ thuật thực hiện giảng dạy, đào tạo.

Mục tiêu chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và giáo dục ở tiểu học

Quá trình CĐS trong hoạt động dạy học và giáo dục tiểu học được thực hiện nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và hiệu quả của quản lý trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo tiểu học. Chuyển đổi số sẽ thúc đẩy đổi mới cách thức giảng dạy, tăng tương tác giữa người dạy và người học, tạo ra mô hình giáo dục thông minh giúp việc học, tìm tòi, khám phá tri thức trở nên thuận lợi hơn, hiệu quả hơn. Bên cạnh việc hướng đến đảm bảo hiệu quả giáo dục, chuyển đổi số trong giáo dục tạo điều kiện cho người học phát triển khả năng tự học mà không bị giới hạn về thời gian và không gian.

Dựa theo mục tiêu chuyển đổi số trong giáo dục tiểu học và các biểu hiện của chuyển đổi số ở cơ sở giáo dục tiểu học đã xác định ở trên, chúng tôi xác định năng lực chuyển đổi số mà GVTH cần trang bị gồm các năng lực thành phần sau:

***-Năng lực xây dựng và quản lý hồ sơ chuyên môn dưới dạng số**

Dựa trên nội hàm và ngoại diện khái niệm chuyên môn dưới dạng số và các khái niệm có liên quan, năng lực xây dựng và quản lý hồ sơ chuyên môn, hồ sơ dạy học dưới dạng số của GV biểu hiện qua các kỹ năng: *xây dựng và quản lý hồ sơ, số hóa tài liệu và xây dựng tài liệu số.*

Kỹ năng xây dựng và quản lý hồ sơ

Để có thể lập và quản lý hồ sơ chuyên môn, hồ sơ dạy học, hồ sơ kiểm tra đánh giá HS một cách khoa học, đầy đủ theo quy định, đảm bảo cho việc tra cứu được thuận tiện và nhanh chóng, GV có thể thực hiện theo các bước như sau:

Bước 1: Xác định danh mục hồ sơ

Ở bước này, GV cần căn cứ theo quy định hiện hành về hồ sơ chuyên môn, hồ sơ dạy học. Danh mục này có thể được mở rộng tùy tình hình thực tế nơi GV công tác. Căn cứ để xác định danh mục hồ sơ chuyên môn, hồ sơ dạy học của GV tiểu học hiện hành là quy định tại Thông tư 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 ban hành Điều lệ trường tiểu học, hồ sơ quản lý hoạt động giáo dục đối với GV và tổ chuyên môn, tổ văn phòng. Theo khoản 2, khoản 3 Điều 21 Thông tư này, danh mục hồ sơ chuyên môn, hồ sơ dạy học của một GV tiểu học bao gồm: *Kế hoạch bài dạy; Sổ ghi chép sinh hoạt chuyên môn, dự giờ và theo dõi đánh giá kết quả học tập của HS; Sổ chủ nhiệm* (đối với GV chủ nhiệm); *Sổ công tác Đội* (đối với Tổng phụ trách Đội). Theo khoản 2, khoản 3 Điều 21 Thông tư 28//2020/TT-BGDĐT, GV đảm nhận vai trò là Tổ trưởng chuyên môn thì có thêm loại tài liệu cần lập và quản lý trong hồ sơ chuyên môn là *Sổ ghi chép nội dung các hoạt động của tổ.* Lưu ý, mỗi loại tài liệu kể trên có thể bao gồm nhiều tài liệu thành phần. Chẳng hạn, tài liệu Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn cũng có thể được lưu trữ thành một hồ sơ, với các thành phần tài liệu như sau:

- + Các văn bản được xác định là căn cứ xây dựng Kế hoạch (Văn bản chỉ đạo và hướng dẫn về công tác kế hoạch giáo dục; Kế hoạch giáo dục của Trường);
- + Dự thảo Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn;
- + Biên bản họp Tổ về việc xây dựng Kế hoạch giáo dục của Tổ;
- + Bản chính Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn (đã được ký duyệt)
- + Văn bản điều chỉnh, bổ sung kế hoạch (có ký duyệt, nếu có).

Bước 2: Mở hồ sơ

Bước này tương ứng với thao tác GV mở một thư mục trên máy tính cá nhân của mình. Thư mục này được đặt tên là “Hồ sơ chuyên môn năm học ...”, thư mục này sẽ chứa các tệp tin là các loại tài liệu được xác định ở bước 1. Tương ứng với thư mục trên máy tính cá nhân, GV có thể lập một tập hồ sơ, dán nhãn “Hồ sơ chuyên môn năm học...” để lưu giữ các loại tài liệu cần in ra, cần chữ ký phê duyệt.

Bước 3: Tạo và thu thập tài liệu cần có trong hồ sơ

Ở bước này, GV tiến hành tạo và thu thập các loại tài liệu đã liệt kê trong danh mục hồ sơ. Sau khi tạo, thu thập các loại tài liệu theo danh mục xác định ở bước 1, GV sẽ lưu trữ các tài liệu này vào Thư mục “Hồ sơ chuyên môn năm học ...” đã được mở ở Bước 2.

Bước 3: Cập nhật và quản lý hồ sơ đã lập

Ở bước này, GV sẽ thực hiện cập nhật hồ sơ đã lập khi các loại tài liệu đã lưu cần bổ sung, điều chỉnh (nếu có). Khi hồ sơ đã đầy đủ, hoàn chỉnh, GV nên tiến hành lưu trữ hồ sơ một cách cẩn thận, khoa học, tiện tìm kiếm hoặc truy xuất khi cần.

Kỹ năng số hóa tài liệu

Dựa trên khái niệm về số hóa, trong phạm vi về năng lực xây dựng và quản lý hồ sơ chuyên môn dưới dạng số, chúng tôi xác định kỹ năng số hóa tài liệu là kỹ năng chuyển tài liệu ở dạng thông tin thực sang dạng thông tin số. Khi đó, GV cần có kỹ năng sử dụng các thiết bị, phần mềm công nghệ để thực hiện scan tài liệu từ trạng thái bản giấy sang trạng thái tài liệu điện tử bằng máy scan, điện thoại thông minh...

Kỹ năng xây dựng tài liệu số

Trong phạm vi về năng lực xây dựng và quản lý hồ sơ chuyên môn, hồ sơ dạy học dưới dạng số, chúng tôi thấy rằng để có kỹ năng xây dựng tài liệu số, GV cần thành thạo tin học văn phòng để soạn bài giảng, giáo án, bài tập, ... trên những phần mềm soạn thảo văn bản, biên soạn và trình chiếu, thiết kế hồ sơ quản lý và thu thập, xử lý dữ liệu về kết quả quá trình của HS trên phần mềm Excel. Như vậy, người dạy nên thành thạo tối thiểu các ứng dụng tin học cơ bản là Word, Excel và PowerPoint. Ngoài ra, GV có thể sử dụng Google Trang tính (Google Sheets) để thực hiện nhiệm vụ quản lý và báo cáo đánh giá HS trực tuyến.

***-Năng lực xây dựng học liệu số**

Để xây dựng học liệu số nói chung, xây dựng học

liệu số dùng cho việc tự học có hướng dẫn nói riêng, GV cần trang bị các kỹ năng CNTT cơ bản như kỹ năng soạn thảo văn bản, kỹ năng thiết kế hình ảnh tư liệu, kỹ năng xây dựng audio và video tư liệu. Theo đó, GV cần nắm tổng quan về soạn thảo văn bản; sử dụng thành thạo các ứng dụng Word, PowerPoint; phân biệt được một số định dạng hình ảnh, audio phổ biến; biết tìm kiếm, sử dụng hình ảnh, audio, video có sẵn từ Internet hoặc sử dụng các phần mềm để thiết kế và chỉnh sửa hình ảnh, âm thanh.

Song song với việc làm chủ các kỹ năng CNTT cơ bản kể trên, năng lực xây dựng học liệu số của GV được biểu hiện qua việc người GV đó nắm vững kiến thức về chuyên môn, về phương pháp dạy học khi xây dựng học liệu số. Điều này có nghĩa là GV có khả năng xây dựng học liệu số đảm bảo các tiêu chí sau: 1- Học liệu số đảm bảo tính tính thực quan, đảm bảo tính vừa sức và đảm bảo sự thống nhất giữa mục tiêu, nội dung và PPDH; 2-Học liệu số phù hợp với nội dung của hoạt động; 3-Học liệu số khả thi với PPDH trong hoạt động; 4-Học liệu số đảm bảo tính sư phạm, hỗ trợ GV và HS đạt được mục tiêu của hoạt động.

***-Năng lực sử dụng phần mềm trong tổ chức hoạt động dạy học và giáo dục trên lớp học**

Sử dụng hiệu quả một số phần mềm trong tổ chức hoạt động dạy học và giáo dục trên lớp học là một năng lực giúp người dạy nâng cao hiệu quả dạy học và giáo dục. Năng lực này giúp người dạy tận dụng được nhiều nguồn tài nguyên như video, hình ảnh, tài liệu điện tử, ...theo một dụng ý sư phạm có chủ đích – thu hút sự chú ý của người học, tạo hứng thú cho người học, tăng sự tương tác giữa người dạy và người học, tích cực hóa hoạt động của người học.

Bên cạnh khả năng sư phạm, năng lực này của GV được biểu hiện qua việc người GV đó nắm được kiến thức và có các kỹ năng cơ bản sau:

Kỹ năng thành thạo tin học văn phòng: GV cần soạn bài giảng, giáo án, bài tập,... trên những phần mềm soạn thảo, tối thiểu là Word, Excel và PowerPoint.

Kỹ năng tìm kiếm thông tin: GV cần trang bị các kinh nghiệm về việc xác định nguồn thông tin tin cậy, xác định chủ đề, nội dung tìm kiếm và từ khóa tìm kiếm hiệu quả nhất - thông tin phục vụ được mục đích tìm kiếm.

Kỹ năng sử dụng thiết bị công nghệ vào giảng dạy: GV cần biết sử dụng các thiết bị công nghệ trong

phòng học như màn hình tương tác thông minh, máy chiếu,... để có thể sử dụng và truyền tải tốt nội dung bài dạy.

***-Năng lực xây dựng công cụ và tổ chức kiểm tra, đánh giá quá trình học tập của HS trên nền tảng CNTT**

Bên cạnh khả năng xây dựng công cụ kiểm tra đánh giá quá trình học tập của HS theo các yêu cầu cần đạt, năng lực này biểu hiện ở việc GV có thể khai thác hiệu quả các phần mềm hỗ trợ xây dựng công cụ và tổ chức kiểm tra, đánh giá quá trình học tập của HS trên nền tảng CNTT, chẳng hạn như Google Forms, Quizizz,...

3. Kết luận

Cuộc sống không ngừng vận động, biến đổi. Chuyển đổi số là quá trình khách quan, muốn hay không thì chuyển đổi số vẫn xảy ra và đang diễn ra. Do đó, mỗi người cũng cần phải không ngừng thay đổi, thích nghi để có thể tham gia vào quá trình chuyển đổi số quốc gia, trước hết là chuyển đổi về tư duy, nhận thức, sau đó là tự bồi dưỡng để trang bị cho bản thân năng lực chuyển đổi số.

Để thực hiện mục tiêu CDS trong hoạt động dạy học và giáo dục HS, GV cần tự bồi dưỡng, trang bị cho mình năng lực CDS. Dựa trên mục tiêu CDS trong giáo dục, bài viết đã xác định các năng lực thành phần của năng lực CDS bao gồm: 1-năng lực xây dựng và quản lý hồ sơ chuyên môn dưới dạng số; 2-Năng lực xây dựng học liệu số; 3-Năng lực sử dụng phần mềm trong tổ chức hoạt động dạy học và giáo dục trên lớp học; 4- Năng lực xây dựng công cụ và tổ chức kiểm tra, đánh giá quá trình học tập của HS trên nền tảng CNTT.

Tài liệu tham khảo

[1] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2017). Thông tư số 21/2017/TT-BGDĐT ngày 06/9/2017 quy định ứng dụng CNTT trong hoạt động bồi dưỡng, tập huấn qua mạng Internet cho giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý giáo dục.

[2] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021). Ứng dụng CNTT, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học và giáo dục HS tiểu học môn Đạo đức (Tài liệu hướng dẫn bồi dưỡng giáo viên phổ thông). Trần Thanh Dư chủ biên.

[3] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021). Công văn 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học